

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 10 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Ngọc Chiến

2- Bà Đỗ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: bà **Phạm Thị Thu Trang** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 189/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn M (tên gọi khác: không) - sinh ngày 23/12/1986 tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Rẽ V, xã Quyết T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 5/12. Con ông: Bùi Văn V2 và bà: Bùi Thị C. Có vợ là Bùi Thị K, có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 06/8/2021, hiện tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Bùi Văn V – sinh ngày 17/2/1999 (Nơi cư trú: thôn Trám C, xã Quyết T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình), có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn T - Sinh năm 1992 (Nơi cư trú: xóm Rẽ V, xã Quyết T, Huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình), vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: anh Bùi Văn N - sinh năm 1993 (Nơi cư trú: xóm T, xã Quyết T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình), vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn Xuân T1 - Sinh năm 1983 (Nơi cư trú: thôn x, xã Vạn P, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương), vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: anh Bùi Văn A – sinh năm 1984 (Nơi cư trú: xóm Bản C, xã Quyết T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình), vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Văn M và các anh Bùi Văn V, Bùi Văn N là công nhân hầm lò thuộc Công ty Cổ phần Thương mại và Công nghệ máy công trình Thăng L thi công đào lò liên kết với Công ty than Quang H. Cả ba cùng ở phòng tập thể công nhân tại mặt bằng T3a công ty than Quang H thuộc thôn Khe S, xã Dương H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng 22 giờ ngày 31/7/2021, sau khi uống rượu ăn cơm tối xong thì M đi về phòng ở tập thể tại công ty, anh Bùi Văn A (cũng là công nhân của công ty và ở cùng dãy tập thể với M) đã sang phòng ngồi chơi. Lúc này trong phòng có M, anh An, anh V và anh N. Trong lúc ngồi chơi anh A sửa bếp ga mini nên bị bắn tay và đã lau tay bắn vào chiếc khăn mặt của M treo trong phòng. Thấy vậy M đã to tiếng chửi bới anh A. Tiếp đó M ném chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của M vào tường làm chiếc điện thoại này bị bung nắp và pin ra ngoài. Anh A bỏ về phòng của mình, còn M đi ra ngoài sân hút thuốc.

Đến khoảng hơn 22 giờ 30 phút cùng ngày, M vào phòng để đi ngủ. Lúc này trong phòng đã tắt đèn điện, anh V và anh N chưa ngủ đang nằm xem điện thoại. M đi tìm chiếc điện thoại ném vào tường trước đó nhưng chỉ thấy điện thoại còn nắp và pin của chiếc điện thoại thì không thấy. M liền hỏi anh N và anh V “có ai biết pin và nắp điện thoại đâu không?”. Hai anh N, V đều trả lời không biết. M cho rằng anh V là người vứt pin và nắp điện thoại của mình nên đã to tiếng với anh V. Rồi M đi đến góc phòng ngay cửa ra vào lấy một chiếc búa lò dài 40cm, đầu búa làm bằng kim loại dài 17cm, rộng 5cm, lưỡi búa sắc dài 06cm (Đây là chiếc búa lò để làm việc của anh Bùi Văn T), đồng thời khép cửa phòng lại. Sau đó, tay phải M cầm búa lò đi lên trên giường, rồi bước qua người N đứng giữa vị trí V và N đang nằm, vói tay vào công tắc trên tường chỗ V nằm bật đèn trong phòng lên, giơ búa lên chém xuống khoảng không giữa nơi anh V và anh N đang nằm nhưng không trúng ai. M tiếp tục giơ búa lên chém tiếp lần thứ hai từ trên xuống dưới từ phải qua trái về phía tay trái anh V, do hoảng sợ nên anh V giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào mặt trong khuỷu tay trái gây thương tích. Thấy vậy anh N bật dậy chạy ra phía cửa phòng. Sau đó anh V được đưa đi cấp cứu, còn M để lại chiếc búa lò vào vị trí cũ rồi bỏ đi. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc búa lò trên do anh Nguyễn Xuân T1 là quản đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Công nghệ máy công trình Thăng L giao nộp.

Bùi Văn M khai không có mâu thuẫn gì với anh V mà chỉ cãi nhau với anh A trước đó. Tối đó bị cáo uống nhiều rượu nên không kiểm chế được việc làm của mình. Ngày 06/8/2021 bị cáo ra Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Tại giấy chứng nhận thương tích tạm thời của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả cấp ngày 03/8/2021 xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của anh Bùi Văn V như sau: 01 vết thương mặt trong khuỷu tay trái dài 07cm sâu sát xương, vỡ lồi cầu trong xương cánh tay trái.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 609/21/TgT ngày 12/8/2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích: tỷ lệ

tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Bùi Văn V là 25%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây lên.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định thương tích số 609/21/TgT ngày 12/08/2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh đối với bị hại.

* Bị hại anh Bùi Văn V, người chứng kiến anh Bùi Văn A cùng các người làm chứng anh Nguyễn Xuân T1, anh Bùi Văn N có lời khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Tại phiên tòa anh V đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thương tích cho anh 50.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn T có quan điểm không nhận lại chiếc búa mà Bùi Văn M dùng để chém anh Bùi Văn V.

* Bản Cáo trạng số 196/CT - VKSCP ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Bùi Văn M về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc các trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt Bùi Văn M từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2021. Công nhận sự thỏa thuận về phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại, bị cáo bồi thường cho bị hại 50.000.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy chiếc búa là vật chứng vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp nội dung bản cáo trạng của VKSND thành phố Cẩm Phả đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Bản kết luận giám định thương tích số 609/21/TgT ngày 12/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh, kết quả khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, Bản ảnh thực nghiệm điều tra

cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Thể hiện: Tại phòng tập thể của công nhân ở mặt bằng T3a Công ty than Quang H thuộc thôn Khe S, xã Dương H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 22 giờ ngày 31/7/2021, sau khi uống rượu ăn cơm tối xong bị cáo và anh Bùi Văn A có xảy ra mâu thuẫn, xích mích do anh A đã lau tay bẩn vào chiếc khăn mặt của bị cáo. Tiếp đó do bức tức M đã ném chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của M vào tường làm chiếc điện thoại này bị bung nắp và pin ra ngoài. Anh A bỏ về phòng của mình còn bị cáo đi ra ngoài hút thuốc. Đến khoảng 23 giờ ngày 31/7/2021 bị cáo quay về phòng của mình và đi tìm điện thoại nhưng không thấy nắp và pin điện thoại đâu. Do nghi ngờ anh V vứt pin và nắp điện thoại của M, Bùi Văn M vô cớ dùng búa lò có lưỡi sắc là hung khí nguy hiểm chém vào tay trái của anh Bùi Văn V gây thương tích tổn hại 25% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) - Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Dùnghung khí nguy hiểm;
- i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bảo hộ về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên cũng xét bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản

1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Bùi Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường thương tích cho anh tổng số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý với mức bồi thường mà bị hại đưa ra. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thương tích của các bên là tự nguyện và phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Chiếc búa lò là công cụ bị cáo dùng để chém anh V, do anh Bùi Văn T không nhận lại, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy búa lò dài 40cm, cán bằng gỗ dài 34cm, phần đầu búa làm bằng kim loại dài 17cm, lưỡi sắc dài 6cm đã cũ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Theo Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ Tướng Chính Phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc thì bị cáo cư trú thuộc khu vực III đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

[7] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bùi Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bùi Văn M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/8/2021.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn V tổng số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tịch thu tiêu hủy một chiếc búa lò dài 40cm, cán bằng gỗ dài 34cm, phần đầu búa làm bằng kim loại dài 17cm, lưỡi sắc dài 6cm đã cũ (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 72/BB/THA ngày 16/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Bị cáo Bùi Văn M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả;
- CQCSĐT Công an TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan Thi hành án dân sự Tp. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Loan